

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng 8 năm 2021

KẾ HOẠCH

Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn huyện Tam Đường năm 2021

Căn cứ Quyết định số 59/2015/QĐ-TTg ngày 19/11/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm và quy trình và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/ 6 /2016 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020; Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2016;

Căn cứ Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và biểu mẫu báo cáo;

Căn cứ Kế hoạch số 2454 /KH-UBND ngày 13/8/202 của UBND tỉnh về Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn tỉnh năm 2021 trên địa bàn tỉnh Lai Châu;

UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn huyện năm 2021, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Rà soát, xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo đến thời điểm cuối năm 2021 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020, để đánh giá kết quả thực hiện công tác giảm nghèo năm 2021. Đồng thời rà soát, xác

định, thống kê lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình thời điểm cuối năm 2021 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 để làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và giảm nghèo năm 2022.

2. Yêu cầu

- Việc điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình phải được thực hiện trực tiếp đến từng hộ. Thực hiện đúng quy trình, phương pháp, đảm bảo tính chính xác theo nguyên tắc dân chủ, công bằng, công khai có sự tham gia của các cấp, các ngành và người dân.

- Kết quả điều tra, rà soát phản ánh đúng thực trạng đời sống, tình hình diễn biến hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình tại địa phương; tránh tình trạng trùng lặp, bỏ sót đối tượng.

- Bảo đảm đúng tiến độ, thời gian quy định. Sau khi kết thúc cuộc điều tra, rà soát, UBND các xã, thị trấn phải xác định được chính xác số hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình và thống nhất danh sách chung để theo dõi, quản lý.

II. NỘI DUNG

1. Tiêu chí rà soát

- Đối với kết quả thực hiện năm 2021 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2016-2020: Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/ 6/2016 và Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Đối với chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025: Thực hiện theo Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo

2. Đối tượng rà soát: Toàn bộ hộ gia đình trên địa bàn huyện.

3. Phương pháp và Quy trình rà soát: Kết hợp phương pháp nhận dạng nhanh, điều tra định lượng, phương pháp đánh giá có sự tham gia của người dân.

3.1. Chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020

- Phương pháp: Sử dụng phương pháp đánh giá, chấm điểm tài sản, thu thập thông tin đặc điểm, điều kiện sống của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình.

- Quy trình: Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 17/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/ 6/2016 và Thông tư số 14/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

3.2. Chuẩn nghèo giai đoạn 2022-2025

- Phương pháp: Khảo sát thu thập thông tin của hộ gia đình để ước lượng thu nhập và xác định mức độ thiếu hụt các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo phù hợp với chuẩn nghèo quy định tại Điều 3 Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025.

- Quy trình: Thực hiện theo Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

3.3. Về xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025

- Phương pháp: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - TB&XH.

- Quy trình: theo quy định tại Điều 6 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ;

3. Thời gian, tiến độ điều tra, rà soát: (Theo biểu chi tiết đính kèm)

4. Kinh phí điều tra, rà soát: Kinh phí thực hiện từ nguồn ngân sách địa phương do UBND huyện cân đối.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội

- Tham mưu Quyết định thành lập Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình;

- Phối hợp các cơ quan, liên quan và UBND các xã, thị trấn tổ chức tập huấn nghiệp vụ, đồng thời theo dõi hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát công tác điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn theo Kế hoạch.

- Tổ chức thẩm định kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình của cấp xã, nếu thấy số liệu của xã, thị trấn nào chưa phù hợp với tình hình thực tế của địa phương hoặc có đơn thư khiếu nại, thì có thể tổ chức phúc tra hoặc đề nghị UBND huyện chỉ đạo xã, thị trấn đó tổ chức rà soát lại.

- Tổng hợp, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, cận nghèo hộ có mức sống trung bình trên địa bàn báo cáo UBND tỉnh đúng thời gian quy định.

- Lập dự toán kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 và theo chuẩn giai đoạn 2022-2025 gửi báo cáo UBND huyện (*Qua phòng Tài chính – Kế hoạch huyện*) đảm bảo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Thẩm định kinh phí rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021, đồng thời tham mưu trình UBND huyện phê duyệt kinh phí rà soát đảm bảo kịp thời đúng quy định

3. Phòng Văn hóa – Thông tin; Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện:

Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền và của người dân về mục đích, yêu cầu, ý nghĩa, nội dung công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 và theo chuẩn giai đoạn 2022-2025 trên Cổng thông tin điện tử huyện và qua các phương tiện truyền thông tới người dân biết tham gia thực hiện.

4. Các cơ quan Thành viên Ban chỉ đạo: Trong quá trình các xã, thị trấn tổ chức rà soát, các cơ quan thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo huyện có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tại địa bàn được giao phân công phụ trách.

5. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội huyện: Triển khai, chỉ đạo các cấp Hội ở cơ sở tổ chức tốt công tác tuyên truyền, vận động hội viên và toàn dân hưởng ứng, tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình bảo đảm đúng đối tượng, công bằng, dân chủ, công khai ở các xã, thị trấn; Thực hiện giám sát công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trên địa bàn đảm bảo các quy định.

6. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Thành lập Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo cấp xã; xây dựng kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Phổ biến, tuyên truyền mục đích, yêu cầu của việc rà soát, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình; khuyến khích các hộ gia đình chủ động đăng ký tham gia.

- Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát.

- Tổ chức lực lượng rà soát, phân loại, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình và tổ chức bình xét dân chủ, công khai tại cộng đồng dân cư; báo cáo xin ý kiến thẩm định của Chủ tịch UBND huyện.

- Quyết định công nhận kết quả chính thức rà soát, xác định hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình trên địa bàn, báo cáo về UBND huyện (*qua Phòng Lao động Thương binh và Xã hội*) trước ngày **15/11/2021**. Thực hiện cấp giấy chứng nhận cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình năm 2021 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Lao động - TB&XH (B/c);
- TT. Huyện ủy (B/c);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- **UBND các xã, thị trấn;**
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Thịnh

BIỂU TIẾN ĐỘ RÀ SOÁT HỘ NGHÈO, CẬN NGHÈO, HỘ CÓ MỨC SỐNG TRUNG BÌNH NĂM 2021
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2021 của UBND huyện Tam Đường)

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị thực hiện
I	Hướng dẫn nghiệp vụ điều tra, rà soát		
1	Hướng dẫn nghiệp vụ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống các bản trung bình trên địa bàn huyện	Hoàn thành trước ngày 30/8/2021	Phòng Lao động TB&XH UBND các xã, thị trấn
II	Điều tra, rà soát		
1	Lập danh sách hộ gia đình cần rà soát	Hoàn thành trước ngày 15/9/2021	BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã, thị trấn; điều tra viên.
2	Tổ chức rà soát, phân loại hộ gia đình	Hoàn thành trước ngày 30/9/2021	BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã, thị trấn; điều tra viên.
3	Phân loại danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình	Hoàn thành trước ngày 15/10/2021	BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã, thị trấn; điều tra viên
4	Tổ chức họp dân thống nhất kết quả rà soát	Hoàn thành trước ngày 22/10/2021	BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã; Trưởng bản, đại diện các hộ dân.
5	Niêm yết, thông báo công khai danh sách	Hoàn thành trước ngày 29/10/2021	BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã, thị trấn; điều tra viên.
III	Kiểm tra, giám sát	Từ ngày 15/9 đến trước ngày 29/10/2021	BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình huyện, xã, điều tra viên.
IV	Cấp xã tổng hợp hoàn chỉnh các loại biểu mẫu, báo cáo kết quả rà soát đề nghị cấp huyện thẩm định	Hoàn thành trước ngày 15/11/2021	UBND các xã, thị trấn

V	Cấp huyện thẩm định, phúc tra kết quả rà soát của cấp xã	Hoàn thành trước ngày 25/11/2021	BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình huyện; Phòng Lao động TB&XH.
VI	UBND huyện báo cáo Sở Lao động TB&XH	Hoàn thành trước ngày 30/11/2021	Phòng Lao động - TB&XH
VII	Cấp xã quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình; thực hiện cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo.	Hoàn thành trước ngày 15/12/2021	UBND, BCĐ rà soát hộ nghèo, cận nghèo, hộ có mức sống trung bình xã, thị trấn; điều tra viên.